

Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thuý
Ngày soạn: 04/09/2025
Lớp dạy: 12/5, 12/7, 12/11
Thời gian thực hiện: Tuần học 5, 6

Chủ đề 2: MẠNG MÁY TÍNH VÀ INTERNET
BÀI 5: THỰC HÀNH CHIA SẺ TÀI NGUYÊN TRÊN MẠNG
Môn: Tin học 12 - Thời gian thực hiện: 1LT + 2TH: 9, 10, 11

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết cách chia sẻ tài nguyên tệp và máy in trong mạng cục bộ.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết những yêu cầu của GV.
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

2.2. Năng lực chuyên môn: Năng lực Tin học:

- Nla: Sử dụng được một số ứng dụng thiết thực trên mạng.

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: Có ý thức hỗ trợ, hợp tác với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ chia sẻ tệp và thư mục trên mạng cục bộ, chia sẻ máy in.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có).

2. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 12, SBT Tin học 12.
- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

- Mục tiêu:* Tạo hứng thú cho học sinh tìm hiểu các thiết bị mạng.
- Nội dung:* HS nghiên cứu nội dung hoạt động Khởi động và đưa ra câu trả lời.
- Sản phẩm:* Câu trả lời của HS về các thiết bị mạng.
- Tổ chức thực hiện:*

♦ Giao nhiệm vụ:

GV nêu nhiệm vụ: *Tài nguyên của một máy tính trên mạng có thể là DL, phần mềm hay thiết bị. Chia sẻ tài nguyên trên mạng cục bộ cho phép một người từ máy tính khác có thể “nhìn thấy” và sử dụng tài nguyên trên máy tính khác trong mạng. Vì thế, luôn cần các cơ chế bảo mật và cấp phép khi chia sẻ tài nguyên. Chúng ta sẽ tìm hiểu điều này được thực hiện như thế nào trong mạng cục bộ gồm các máy tính chạy trên HĐH Windows, HĐH mới nhất hiện nay.*

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát, nghiên cứu SGK, suy nghĩ câu hỏi của GV đưa ra.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** HS xung phong trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.
- GV giới thiệu sang bài học mới.

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (115 phút)

2.1. Chia sẻ tệp và thư mục trên mạng cục bộ (95 phút)

- a. *Mục tiêu:* Biết được tên và chức năng của các thiết bị mạng thông dụng.
b. *Nội dung:* GV giao Phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.
c. *Sản phẩm:* Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 1).
d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đều cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).
- GV phát Phiếu học tập số 1 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 1 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Câu hỏi: Để hai máy tính có thể chia sẻ tài nguyên qua mạng cục bộ cần những điều kiện nào sau đây?

- A. Kết nối hai máy tính với nhau qua mạng
- B. Người chia sẻ và người được chia sẻ phải kết bạn với nhau
- C. Người được chia sẻ phải đề xuất yêu cầu và trả phí truy cập tài nguyên.
- D. Người chia sẻ phải cấp quyền truy cập tài nguyên, chẳng hạn được xem, được sửa, được xoá...

NV1: Thiết lập môi trường chia sẻ tệp và máy in cho người dùng trong mạng.

Yêu cầu: Thiết lập được môi trường chia sẻ tệp và máy in.

Hướng dẫn:

Bước 1: Vào Start, chọn Settings, chọn Network and

Internet/ Network and Sharing Center / Advanced Sharing Settings

Trong hộp thoại Advanced Sharing Settings, hãy kéo con trượt sang vị trí **On** ở dòng **Network discovery** để cho phép các máy tính khác trong mạng “nhìn thấy” máy tính này, đồng thời cho phép chia sẻ tệp và máy in.



Hình 5.1

Bước 2: Thiết lập chia sẻ thư mục công cộng

Nháy chuột vào  phía bên phải dòng All networks để mở hộp thoại như Hình 5.2.



Hình 5.2

Dữ liệu trong thư mục Public mặc định là không chia sẻ, nếu muốn chia sẻ ta chọn On để mọi người dùng trong mạng có thể nhìn thấy toàn bộ tài nguyên thông tin trong thư mục Public.

Bước 3: Dừng tạm thời tường lửa

Nháy chuột vào dòng Privacy and Security/ Windows Security/ FireWall Network Protection/ Private Network, kéo con trượt về trạng thái off trong dòng Microsoft Defender Firewall, chọn Yes để cho phép thay đổi mặc định.

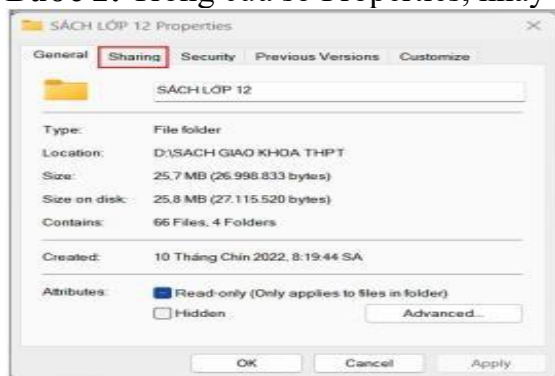
NV2: Chia sẻ tệp và thư mục

Yêu cầu: Chia sẻ được tệp và thư mục.

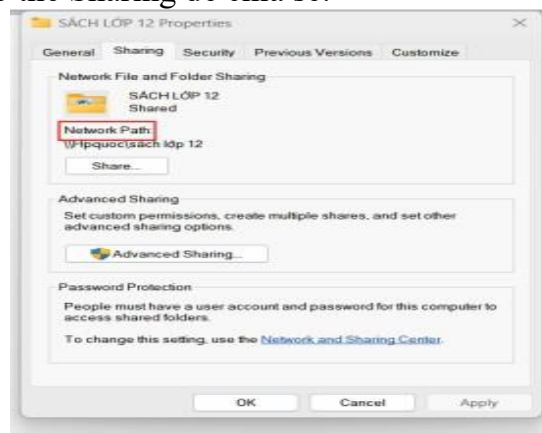
Hướng dẫn:

Bước 1: Mở This Pc, mở ổ đĩa D chứa thư mục Nháy nút phải chuột vào tên thư mục, chọn Properties

Bước 2: Trong cửa sổ Properties, nháy vào thẻ Sharing để chia sẻ.



Hình 5. 3

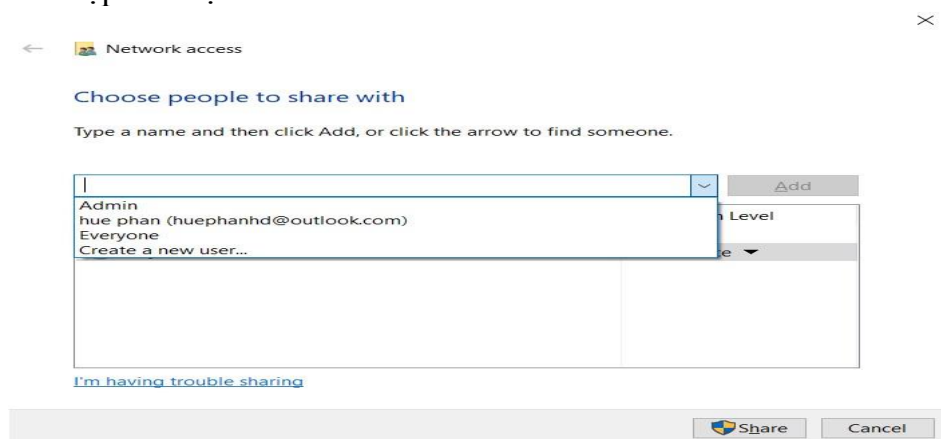


Hình 5.4

Muốn chia sẻ nâng cao trong mục Network File and Folder Sharing, Advanced Sharing và password Protection (bảo vệ bằng mật khẩu)

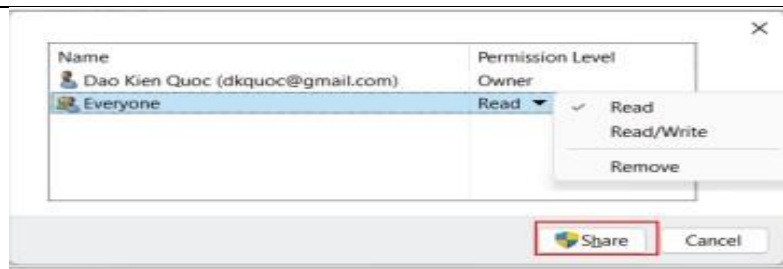
Nháy vào nút Share để mở cửa sổ thiết lập người được chia sẻ và thiết lập quyền truy cập

Bước 3: Thiết lập chế độ chia sẻ



Hình 5.5

Nháy nút  để mở ra danh sách người dùng, nếu chia sẻ cho nhiều người chọn Everyone, Nếu chia sẻ cho một người chọn user1,user2... sau đó nháy Add để thêm vào danh sách người được chia sẻ



Hình 5.6. Thiết lập quyền truy cập

Bước 4: Truy cập vào tệp, thư mục được chia sẻ

Nháy đúp chuột vào biểu tượng máy đã chia sẻ sẽ thấy tất cả các thư mục chia sẻ có hình chữ nhật màu xanh phía dưới thư mục.

NV3: Huỷ bỏ chia sẻ thư mục

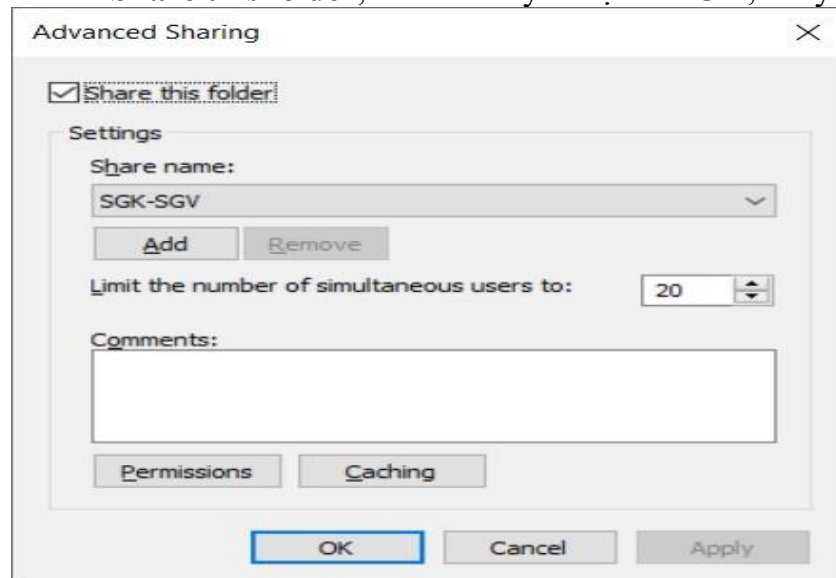
Hướng dẫn:

Bước 1: Chọn thư mục cần huỷ bỏ chia sẻ

Nháy nút phải chuột chọn Properties, nháy vào thẻ Sharing, nháy vào Advanced Sharing xuất hiện hộp thoại như Hình 5.7.

Bước 2: Huỷ chia sẻ

Trong hộp thoại bỏ dấu v ở ô **Share this folder**, sau đó nháy chuột vào **OK**, nháy **Close**.



Hình 5.7

♦ Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ Báo cáo, thảo luận:

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 1.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV chốt lại kiến thức.

2.2. Chia sẻ máy in (20 phút)

a. Mục tiêu:

- Biết được lợi ích khi chia sẻ máy in qua mạng.
- Thực hiện được chia sẻ máy in.

b. Nội dung: HS tiếp tục làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 2).

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu hỏi: Trong phòng làm việc của một cơ quan, các máy tính đều được kết nối qua mạng LAN. Chỉ có một máy in nối với máy tính nhưng mọi máy tính đều có thể in được bằng máy in này. Như vậy máy in có thể chia sẻ được. Hãy thảo luận xem việc chia sẻ máy in có lợi ích gì?

NV4: Chia sẻ máy in

a. Thiết lập máy cung cấp dịch vụ in.

b. Kết nối với máy in mạng từ máy tính khác.

Hướng dẫn:

a. Thiết lập máy cung cấp dịch vụ in.

Bước 1: + Trong hệ điều hành Windows 10

Vào **Start/** chọn **Settings/** chọn **Devices/** chọn **Printers & scanners**

+ Với Windows 11: Từ **Control Panel/ Hardware and Sound –View device and printers/ Printers & scanners**

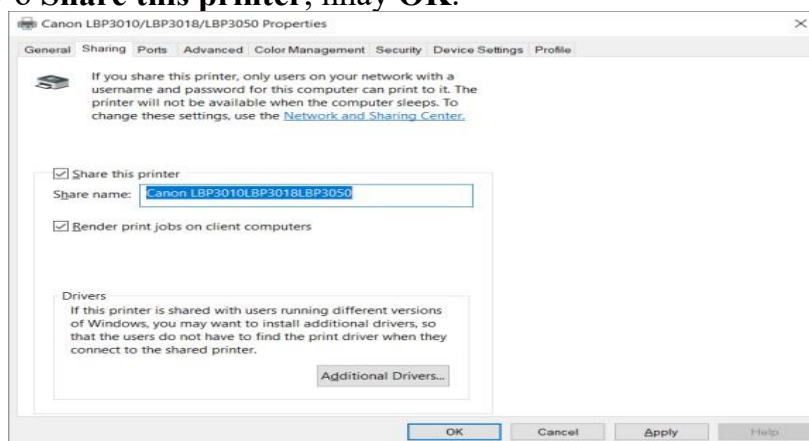
Bước 2: Chọn máy in mạng: Nháy chuột vào tên máy in muốn chia sẻ

Bước 3: Thiết lập máy in mạng

Nháy chuột vào **Manager/** chọn **Printer properties** để mở cửa sổ thiết lập chia sẻ máy in.

Bước 4: Chia sẻ máy in:

Chọn thẻ *Sharing*, nháy ô **Share this printer**, nháy **OK**.



Hình 5.8

b. Kết nối với máy in mạng từ máy tính khác.

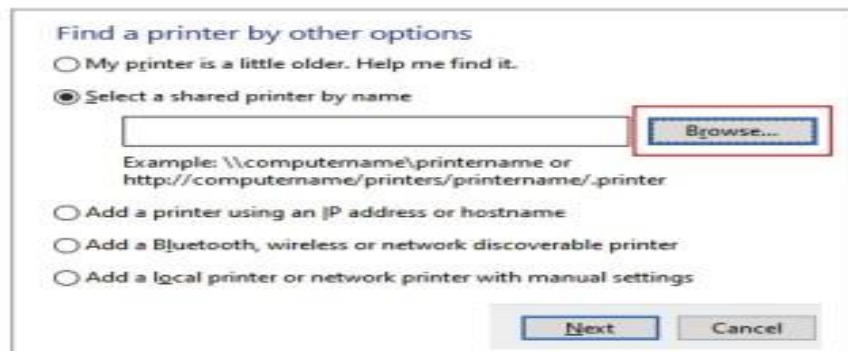
Bước 1: Tìm máy in mạng

Với Windows 10: Vào **Start/** chọn **Settings/** chọn **Devices/** chọn **Printers & scanners/** Nháy **Add printers & scanners** khi đó nút này chuyển thành **Refresh**.

Với Windows 11: Từ **Control Panel/ Hardware and Sound –View device and printers/ Printers & scanners/** nháy **Add device** khi đó nút này chuyển thành **Refresh**.



Hình 5.9

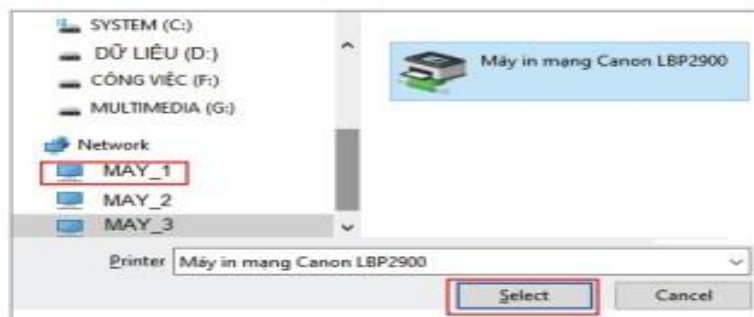


Hình 5.10. Tìm các máy in mạng

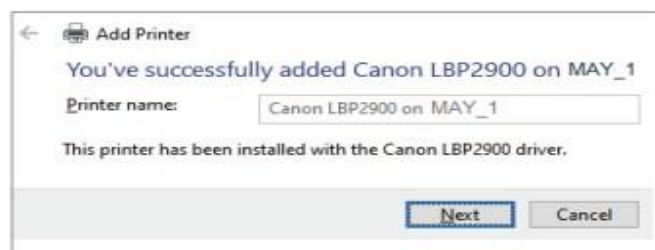
Nháy nút Browse... để các máy tính trong mạng được hiển thị như Hình 5.16

Bước 2: Thêm máy in mạng

Khi thấy tên máy in cần kết nối thì chọn tên máy in và nhấn chuột vào Select, xác nhận thiết lập máy in mạng trên máy tính, chọn Next.



Hình 5.11



Hình 5.12. Xác nhận thiết lập máy in mạng thành công

Bước 3: Sử dụng máy in mạng

Mở soạn thảo văn bản chọn trang in, vào File/ Print/ chọn máy và in.

♦ Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ Báo cáo, thảo luận:

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 2.

- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 3 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (13 phút)

a. *Mục tiêu:* Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học trong Bài 5.

b. *Nội dung:* GV giao nhiệm vụ cho HS, HS tìm hiểu xem lại, trao đổi theo nhóm và trả lời câu hỏi.

c. *Sản phẩm:* Các nhóm hoàn thành phiếu học tập 3.

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 3 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 3 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1: Lập các nhóm, mỗi nhóm hai máy tính (gọi là máy A và máy B) thực hành chia sẻ thư mục. Trên mỗi máy tính, hãy tạo một thư mục có ít nhất một thư mục con và một số tệp văn bản.

a. Máy A chia sẻ tệp với quyền **read**. Máy B kiểm tra lại việc sử dụng các tệp chia sẻ để thấy có thể đọc nhưng không thể sửa.

b. Máy A chia sẻ tệp với quyền **read/ write**. Máy B kiểm tra lại việc sử dụng các tệp chia sẻ để thấy có thể đọc và sửa được.

c. Máy A hủy bỏ chia sẻ. Máy B kiểm tra để thấy không còn được chia sẻ.

d. Đảo vai trò, máy B thực hiện các chế độ chia sẻ và máy A kiểm tra.

Câu 2: Thực hành chia sẻ máy in theo từng cặp hai nhóm học sinh. Nhóm 1 chia sẻ máy in để nhóm 2 sử dụng, sau đó đổi lại vai trò.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thảo luận hoàn thành các yêu cầu của phiếu học tập.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Sau khi thực hiện xong phiếu học các nhóm nộp lại cho GV kiểm tra để GV đánh giá.

♦ **Kết luận, nhận định:**

GV chốt lại nội dung kiến thức.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (2 phút)

a. *Mục tiêu:* HS vận dụng được những kiến thức đã học của bài 5 để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống.

b. *Nội dung:*

- GV giao bài tập về nhà cho HS thực hiện.

- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong quá trình học Bài 5.

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm bài tập về nhà chứa trên tệp chia sẻ cho GV.

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra 2 bài tập về nhà cho HS như sau:

Câu hỏi: Về phương diện lưu trữ, có thể xem toàn bộ đĩa là thư mục lớn nhất chứa các thư mục khác. Có thể chia sẻ toàn bộ đĩa như chia sẻ thư mục. Để chia sẻ đĩa cần nhấp nút phải chuột vào biểu tượng đĩa, chọn Properties rồi thực hiện chia sẻ. Hãy tìm hiểu và thực hiện chia sẻ toàn bộ một đĩa.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà làm bài tập GV giao.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Tiết học sau, HS sẽ báo cáo kết quả đã thực hiện nhiệm vụ của HS (GV gọi ngẫu nhiên 5 HS).

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của những HS được gọi kiểm tra vở (tiết học sau).

- GV đánh giá, nhận xét chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các nhóm có kết quả tốt.

PHỤ LỤC
ĐÁP ÁN CÁC PHIẾU HỌC TẬP
PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Câu hỏi: Để hai máy tính có thể chia sẻ tài nguyên qua mạng cục bộ cần những điều kiện nào sau đây? A. Kết nối hai máy tính với nhau qua mạng B. Người chia sẻ và người được chia sẻ phải kết bạn với nhau C. Người được chia sẻ phải đề xuất yêu cầu và trả phí truy cập tài nguyên. D. Người chia sẻ phải cấp quyền truy cập tài nguyên, chẳng hạn được xem, được sửa, được xoá... TRẢ LỜI: A, D.
NV1: Thiết lập môi trường chia sẻ tệp và máy in cho người dùng trong mạng. HS thực hành theo hướng dẫn và chụp hình lại để nộp sản phẩm cho GV.
NV2: Chia sẻ tệp và thư mục HS thực hành theo hướng dẫn và chụp hình lại để nộp sản phẩm cho GV.
NV3: Huỷ bỏ chia sẻ thư mục HS thực hành theo hướng dẫn và chụp hình lại để nộp sản phẩm cho GV.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu hỏi: Trong phòng làm việc của một cơ quan, các máy tính đều được kết nối qua mạng LAN. Chỉ có một máy in nối với máy tính nhưng mọi máy tính đều có thể in được bằng máy in này. Như vậy máy in có thể chia sẻ được. Hãy thảo luận xem việc chia sẻ máy in có lợi ích gì? TRẢ LỜI: Tiết kiệm tiền mua nhiều máy in hoặc tốn thời gian sao chép tệp cần in.
NV4: Chia sẻ máy in HS thực hành theo hướng dẫn và chụp hình lại để nộp sản phẩm cho GV.